

Bản án số: 28/2023/HS-PT
Ngày 31 - 7 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng, bà Nguyễn Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Đậu Thị Tuyết Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 46/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo Hoàng Văn H1, Sầm Văn H2 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Văn H1, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1979 tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ Bàn Thị P và 02 con; tiền án; tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Sầm Văn H2, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1991 tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn K, xã K, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Sầm Văn T và bà Triệu Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa của bị cáo Sầm Văn H2*: Ông Nguyễn Văn Thăng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 09 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/11/2022, Nguyễn Văn N, trú tại thôn Nà Nam, xã Côn Lôn, huyện Na Hang đang ở nhà thì lần lượt có Nguyễn Văn D; Nguyễn Văn V; Hoàng Văn H1; Dương Văn T; V Văn T3; Sầm Văn H2 đến chơi; một lúc sau do có người lái máy cuốc đến để cuốc đất ruộng nên N đi ra ngoài ruộng xem, những người khác vẫn ngồi uống nước tại nhà N. Sau khi N đi có thêm Nguyễn Văn C; Chu Văn M; Nguyễn Văn Đ; Ma Văn C và một người đàn ông tên Sơn (không rõ họ, tên, tuổi) cũng đi đến nhà N chơi. Ngồi uống nước được một lúc thì mọi người cùng rủ nhau đánh bạc, sau đó Nguyễn Văn C đi xuống khu vực bếp nhà Nguyễn Văn N lấy dao cắt 04 quân vị bằng tre được bôi đen một mặt, đồng thời lấy 01 bát sứ và 01 đĩa sứ (đều màu trắng, có hoa văn) để làm dụng cụ đánh bạc. Lúc này Hoàng Văn H1 lấy ở nóc tủ nhà Nguyễn Văn N ra 05 lá bài gồm các lá bài 2 rô, 3 tép, 3 rô, 4 tép và 4 rô làm bằng vị để mọi người đặt cược đánh bạc. Sau khi Nguyễn Văn C chuẩn bị dụng cụ xong thì H1, D, C, T3, V, M, H2, người đàn ông tên Sơn cùng nhau ngồi quây thành hình tròn trên hai chiếc chiếu được trải sẵn tại vị trí gian trống bên phải tính từ cửa vào nhà của nhà N để tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa cá cược thắng thua bằng tiền, quy định đánh cửa chẵn và lẻ với tỷ lệ 1 ăn 1; còn chơi 03 ô trắng, 03 ô đen sẽ được tỷ lệ 1 ăn 3, nếu đặt 04 ô trắng, 04 ô đen sẽ được tỷ lệ 1 ăn 10, còn 02 ô trắng, 02 ô đen sẽ được tỷ lệ 1 ăn 2,5; nếu sau khi mở đĩa không về như người đặt sẽ mất toàn bộ số tiền đặt cược, mức đặt cược tùy ý người chơi. Nguyễn Văn V là người trực tiếp xóc cái. Trong quá trình đánh bạc V nói với những người tham gia đánh bạc “*mỗi người nộp 50.000 đồng tiền nhà*” thì có T3, H1, H2, V đã lấy ra mỗi người 50.000 đồng đặt xuống chiếu trước mặt, sau đó D đi thu được số tiền 200.000 đồng để lên bàn thờ cho N. Trong lúc đánh bạc, có thêm Hoàng Hữu B, đi đến tham gia đánh bạc. Trong lúc đánh bạc, do không có tiền nên Dương Văn T đã cầm cố chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh cho Nguyễn Văn Đ được 3.000.000 đồng, T sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày N về nhà thì thấy những người nêu trên đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, cá cược thắng thua bằng tiền tại hai chiếc chiếu chiếu (*trải chồng lên nhau*) do nhà N trải sẵn để ăn cơm nhưng N không nói gì và cũng không ngăn cản mà đi vào bếp lấy dao tiếp tục đi làm. Các đối tượng đánh bạc liên tục đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì nghỉ. Dương Văn T lấy số tiền 3.000.000 đồng trả cho Nguyễn Văn Đ để chuộc lại điện thoại, sau đó Nguyễn Văn D đến nhà N nói với N mọi người tham gia đánh bạc cho 200.000 đồng, tiền để ở bàn thờ rồi D đi về, số tiền này N đã tiêu sài cá nhân hết.

Đến ngày 28/11/2022, Công an huyện Na Hang nhận được Đ tố giác về hành vi đánh bạc của nhóm đối tượng tại nhà của Nguyễn Văn N nên đã tổ chức kiểm tra, xác minh. Quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang, các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc của mình. Các bị cáo khai nhận vai trò và số tiền sử dụng để đánh bạc như sau:

1. Hoàng Văn H1 trực tiếp đặt tiền đánh bạc. H1 mang theo 2.000.000 đồng, nộp 50.000 tiền nhà, còn 1.950.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván kết thúc canh bạc thắng 350.000 đồng, đã giao nộp 2.300.000 đồng;

2. Nguyễn Văn V trực tiếp đặt tiền đánh bạc. V mang theo 3.000.000 đồng, nộp 50.000 đồng tiền nhà, còn 2.950.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, khi kết thúc V bị thua 550.000 đồng, còn lại số tiền 2.400.000 đồng;

3. Nguyễn Văn D trực tiếp đặt tiền đánh bạc. D sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván kết thúc canh bạc D đã thua hết tiền;

4. Dương Văn T trực tiếp đặt tiền đánh bạc. T cầm cố điện thoại di động cho Nguyễn Văn Đ được số tiền 3.000.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván kết thúc canh bạc T không thắng, không thua, T đã trả lại cho Đ số tiền 3.000.000 đồng và lấy lại điện thoại của T đã cầm cố trước đó.

5. Chu Văn M trực tiếp đặt tiền đánh bạc. M sử dụng 100.000 đồng vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván, kết thúc canh bạc M đã thua hết tiền, đã giao nộp 100.000 đồng;

6. Nguyễn Văn C trực tiếp đặt tiền đánh bạc. C sử dụng 150.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết thúc canh bạc C đã thua hết tiền;

7. Sầm Văn H2 trực tiếp đặt tiền đánh bạc. H2 mang theo 1.000.000 đồng, nộp 50.000 đồng tiền nhà, còn 950.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván kết thúc canh bạc H2 thắng 2.050.000 đồng, đã giao nộp 3.000.000 đồng;

8. V Văn T3 trực tiếp đặt tiền đánh bạc, T3 mang theo 600.000 đồng, nộp tiền nhà 50.000 đồng, còn 550.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván kết thúc canh bạc T3 đã thua hết tiền, đã giao nộp 600.000 đồng.

9. Hoàng Hữu B trực tiếp đặt tiền đánh bạc. B sử dụng 100.000 đồng vào mục đích đánh bạc, đánh nhiều ván, kết thúc canh bạc B đã thua hết tiền, đã giao nộp 100.000 đồng;

10. Nguyễn Văn Đ tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng trong quá trình các bị cáo đánh bạc, Đ nhận cầm cố của Dương Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO với số tiền 3.000.000 đồng mặc dù biết rõ T sử dụng số tiền này để đánh bạc. Vì vậy hành vi của T là đồng phạm với vai trò giúp sức đánh bạc trong vụ án.

11. Nguyễn Văn N tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng N đã có hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình (nhà ở) để các bị can trực tiếp tham gia đánh bạc và được hưởng lợi số tiền 200.000 đồng. Vì vậy hành vi của N là đồng phạm với vai trò giúp sức đánh bạc trong vụ án.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc chứng minh được là 9.950.000 đồng (Chín triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H1, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn D, Dương Văn T, Chu Văn M, Nguyễn Văn C, Sầm Văn H2, V Văn T3, Hoàng Hữu B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 08 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (15/12/2022); Xử phạt bị cáo Sầm Văn H2 07 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 09 bị cáo khác trong vụ án; xử lý vật chứng; án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/6/2023 bị cáo Sầm Văn H2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; ngày 14/6/2023, bị cáo Hoàng Văn H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn H1 xin rút yêu cầu kháng cáo; bị cáo Sầm Văn H2 thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin được hưởng án treo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã kết luận, đồng thời xuất trình tài liệu chứng cứ mới là văn bản của Ủy ban nhân dân xã K, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đề nghị cho bị cáo Sầm Văn H2 được hưởng án treo. Bị cáo trình bày: Bị cáo lần đầu phạm tội, thực hiện hành vi phạm tội không có chuẩn bị trước (đến nhà bị cáo N chơi, thấy mọi người đánh bạc nên cũng tham gia); hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để chăm sóc bố mẹ già, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; Đ kháng cáo của các bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H1 tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo; bị cáo Sầm Văn H2 thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin được hưởng án treo.

Xét kháng cáo của bị cáo Sầm Văn H2 xin được hưởng án treo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Hoàn 07 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình Đ đề nghị xin cải tạo tại địa phương; văn bản của Ủy ban nhân dân xã K, huyện Na Hang đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo Hoàn phạm tội lần đầu thuộc T3 hợp ít nghiêm trọng; không có tình tiết T nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân

tốt, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy cần chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H1.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sầm Văn H2, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sầm Văn H2 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Các bị cáo Hoàng Văn H1 và Sầm Văn H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa của bị cáo Sầm Văn H2 - Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Văn Thăng trình bày: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sầm Văn H2, sửa Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Hoàn theo hướng giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Sầm Văn H2 nhất trí với ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý, không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng, bị cáo tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự KH1 hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đ kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn H1 xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo; bị cáo Sầm Văn H2 xin thay đổi nội dung kháng cáo. Việc thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo của các bị cáo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H1: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn H1 xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo; việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật vì vậy cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Sầm Văn H2:

[3.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sầm Văn H2 tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Do vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 15/11/2022, bị cáo Sầm Văn H2 đã cùng các bị cáo Hoàng Văn H1, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn D, Dương Văn T, Chu Văn M, Nguyễn Văn C, V Văn T3, Hoàng Hữu B đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa, cá cược thắng thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Văn N, thuộc thôn Nà Nam, xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.950.000 đồng (*Chín triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, xâm phạm trật tự an toàn công cộng; hành vi của các bị cáo được thực hiện dưới hình thức lờ mờ ý trực tiếp; mục đích là được thua bằng tiền; số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Do vậy cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Sầm Văn H2 là phù hợp.

[3.2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Sầm Văn H2 xuất trình văn bản của Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc T3 hợp ít nghiêm trọng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tham gia phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nộp lại số tiền đã đánh bạc; có nơi cư trú rõ ràng và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Trợ giúp viên pháp lý, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Sầm Văn H2 được chấp nhận, bị cáo Hoàng Văn H1 rút kháng cáo tại phiên tòa nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H1. Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Hoàng Văn H1 kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sầm Văn H2, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang phần quyết định về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Sầm Văn H2 như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sầm Văn H2 **07** (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách **01** (một) năm **02** (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (31/7/2023).

Giao bị cáo Sầm Văn H2 cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

T3 hợp bị cáo Sầm Văn H2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Sầm Văn H2 có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn H1, Sầm Văn H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (31/7/2023).